



DANH MỤC HOẠT ĐỘNG GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
LIST OF ACCREDITED INSPECTION ACTIVITIES

(Kèm theo quyết định số: 2020/QĐ - VACI ngày 01 tháng 10 năm 2026
của Viện trưởng Viện Công nhận Chất lượng Việt Nam)

Tổ chức giám định/
Inspection Body:

Công ty Cổ phần Dịch vụ và Giám định Bảo Minh

Bao Minh Inspection and Service Joint Stock Company (BMI Company)

Mã số công nhận/
Accreditation No.:

VAAS 009

Trụ sở chính/
Head Office:

Số 85, Hoàng Sa, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh

No. 85, Hoang Sa Street, Tan Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Địa điểm công nhận/
Accredited Locations:

Số 13, Đường 3, phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh

No. 13, Street No. 3, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Điện thoại/ *Tel.:*

0911 768 008

Email:

bmi.info2019@gmail.com

Website:

<https://baominhinspection.com/>

Người đại diện/
Authorized Representative:

Ông Hoàng Đức Tri

Hiệu lực công nhận/
Period of accreditation:

06/06/2027

PHẠM VI GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
SCOPE OF ACCREDITED INSPECTIONS

VAAS 009

STT/ No.	Chương trình giám định/ Inspection Scheme	Lĩnh vực giám định (và lĩnh vực con)/ Inspection Field (and sub-fields)	Phạm vi giám định/ Range of Inspection	Giai đoạn giám định/ Stage of inspection	Quy trình giám định/ Inspection procedure
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Phòng Nghiệp vụ/ Inspection Operations Department					
Loại Tổ chức giám định: Loại A					
<i>Type of Inspection body: Type A</i>					
1	Chương trình giám định máy và thiết bị, dây chuyền công nghệ, phương tiện giao thông đường bộ/ Machinery, Equipment, Technological Production Lines and Road Vehicle Inspection Scheme	- Máy và thiết bị/ Machinery and Equipment - Dây chuyền công nghệ/ Industrial Production Line - Phương tiện vận tải đường bộ/ Road Vehicles	- Giám định số lượng chi tiết/ Component Quantity Inspection - Giám định tình trạng/ Condition Inspection - Giám định chủng loại/ Type Identification Inspection - Giám định năm sản xuất/ Manufacturing Year Verification - Giám định xuất xứ/ Origin Verification - Giám định tính chuyên dùng/ Dedicated-purpose Verification - Giám định thông số kỹ thuật theo thiết kế/ Verification of Design Technical Specifications - Giám định tính đồng bộ/ Completeness and Compatibility Verification - Định danh hàng hóa/ Commodity Identification	- Giám định trước, trong và sau khi nhập khẩu/ Pre-import, During- import and Post-import Inspection - Giám định trước, trong và sau khi xuất khẩu/ Pre-shipment, In-process and Post- shipment Inspection	- 17020BMI-I- QT06 - 17020BMI-I- QT09 - 17020BMI-I- QT17
2	Chương trình giám định máy và thiết bị nhập khẩu theo Quyết định 18/2019/QĐ- TTg/ Inspection scheme for imported machinery and equipment in accordance with Decision No.	- Máy và thiết bị đã qua sử dụng/ Used machinery and equipment	- Giám định xuất xứ/ Inspection of origin - Giám định tuổi của thiết bị (năm sản xuất)/ Inspection of equipment age (year of manufacture) - Giám định tiêu chuẩn sản xuất/ Inspection of manufacturing standards - Giám định các tiêu chí liên quan đến/ Inspection of criteria related to:	- Giám định khi nhập khẩu, trước khi thông quan/ Import Inspection Prior to Customs Clearance	- 17020BMI- I- QT16

TIÊU CHÍ
 VIỆN
 NG NH
 AT LU
 ỆT N.

PHẠM VI GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
SCOPE OF ACCREDITED INSPECTIONS

VAAS 009

STT/ No.	Chương trình giám định/ Inspection Scheme	Lĩnh vực giám định (và lĩnh vực con)/ Inspection Field (and sub-fields)	Phạm vi giám định/ Range of Inspection	Giai đoạn giám định/ Stage of inspection	Quy trình giám định/ Inspection procedure
	18/2019/QĐ- TTg		+ An toàn/ Safety + Tiết kiệm năng lượng/ Energy efficiency + Bảo vệ môi trường/ Environmental protection		
3	Chương trình giám định vật liệu kim loại/ Metallic Materials Inspection Scheme	- Kim loại đen/ Ferrous Metals - Kim loại màu/ Non-ferrous Metals - Kim loại quý/ Precious Metals	- Định danh/ Material Identification - Tính chất cơ lý/ Mechanical and Physical Properties Verification - Thành phần hóa học/ Chemical Composition Verification - Quy cách/ Specification Verification - Lớp phủ mạ/ Metallic Coating Verification - Công dụng/ Intended Use Verification - Công nghệ sản xuất/ Manufacturing Process Verification - Quy cách/ Specification Verification	- Giám định trước, trong và sau khi nhập khẩu/ Pre-import, During- import and Post-import Inspection - Giám định trước, trong và sau khi xuất khẩu/ Pre-shipment, In-process and Post- shipment Inspection	- 17020BMI-I- QT10
4	Chương trình giám định phế liệu/ Scrap Materials Inspection Scheme	- Phế liệu kim loại/ Metal Scrap + Phế liệu kim loại đen/ Ferrous Scrap + Phế liệu kim loại màu/ Non-ferrous Scrap - Phế liệu phi kim/ Non-metallic Scrap + Phế liệu nhựa/ Plastic Scrap + Phế liệu giấy/ Paper Scrap	- Các yêu cầu kỹ thuật được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quản lý liên quan đến sản phẩm/ Technical requirements specified in regulatory documents governing the relevant products	- Giám định khi nhập khẩu, trước khi thông quan/ Import Inspection Prior to Customs Clearance	- 17020BMI-I- QT31ST - 17020BMI-I- QT66KLM - 17020BMI-I- QT32N - 17020BMI-I- QT33G

*** Ghi chú/ Note:**

- 17020BMI-I-QT00X: Quy trình giám định do tổ chức giám định xây dựng/ Inspection procedure developed by the inspection body

PHẠM VI GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
SCOPE OF ACCREDITED INSPECTIONS

VAAS 009

DANH MỤC PHƯƠNG PHÁP/ QUY TRÌNH GIÁM ĐỊNH
LIST OF INSPECTION METHODS/ PROCEDURES

Tên phương pháp/ quy trình giám định <i>Name of inspection methods/ procedures</i>	Mã số/ Code:	Phiên bản/ Version	Ngày ban hành/ Date of issue
Quy trình Giám định định danh, xác định công dụng, xác định thông số kỹ thuật và tính đồng bộ của hàng hoá điện, điện tử - công nghệ thông tin	17020BMI-I-QT06	02	20/8/2025
Quy trình Giám định Phương tiện giao thông đường bộ/ thủy nội địa. thiết bị công nông nghiệp/ thi công di động	17020BMI-I-QT09	01	10/12/2021
Quy trình Giám định Vật liệu kim loại	17020BMI-I-QT10	01	10/12/2022
Quy trình giám định máy móc, thiết bị, dây chuyền công nghệ đã qua sử dụng	17020BMI-I-QT16	08	22/12/2025
Quy trình Giám định Máy móc thiết bị dung trong nông lâm nghiệp	17020BMI-I-QT17	01	10/12/2022
Quy trình Giám định Phế liệu sắt, thép, gang nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất	17020BMI-I-QT31ST	02	20/8/2025
Quy trình Giám định Phế liệu và mẫu vụn của nhựa nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất	17020BMI-I-QT32N	02	20/8/2025
Quy trình Giám định Phế liệu giấy nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất	17020BMI-I-QT33G	02	20/8/2025
Quy trình Giám định Phế liệu kim loại màu nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất	17020BMI-I-QT66KLM	02	20/8/2025